

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ~~736~~ /UBND-NNTN

Quảng Ngãi, ngày ~~23~~ tháng 02 năm 2021

V/v tăng cường công tác quản lý sử dụng đất lâm nghiệp và giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo trên địa bàn tỉnh

Kính gửi:

- Các Sở, ngành: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Thông tin và Truyền thông, Thanh tra tỉnh;
- Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, Báo Quảng Ngãi;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố.
- Các công ty nông, lâm nghiệp và Ban Quản lý rừng phòng hộ tỉnh.

Công tác quản lý, sử dụng đất lâm nghiệp trong thời gian qua đã được sự quan tâm chỉ đạo của các cấp ủy đảng, HĐND, UBND các cấp; sự đồng tình ủng hộ của Nhân dân tạo điều kiện thuận lợi trong quá trình triển khai thực hiện. Tuy nhiên, việc quy hoạch các loại rừng còn nhiều hạn chế, bất cập, vẫn còn tình trạng chồng lấn giữa các loại đất, hiệu quả sử dụng đất lâm nghiệp của các công ty nông, lâm nghiệp chưa cao, việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất còn chồng lấn đất quy hoạch rừng phòng hộ, tình trạng tranh chấp đất giữa người dân địa phương với các công ty diễn ra khá phức tạp, ...

Thực hiện chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tại Công văn số 154-CV/TU ngày 21/12/2020 về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 41-CT/TU ngày 11/6/2015 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; được sự thống nhất của Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các Sở, ngành liên quan và Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố tập trung chỉ đạo thực hiện hoàn thành một số nhiệm vụ trọng tâm sau đây:

**1. Nhiệm vụ chung:**

a) Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến và giáo dục pháp luật về đất đai và có biện pháp giáo dục, thuyết phục, vận động các hộ gia đình, cá nhân có hành vi vi phạm trả lại đất lấn, chiếm trái phép theo quy định của pháp luật. Tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tại Chỉ thị số 26-CT/TU ngày 01/02/2018 về việc nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; Chỉ thị số 41-



CT/TU ngày 11/6/2015 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, sử dụng đất lâm nghiệp và giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo liên quan đến đất lâm nghiệp; Công văn số 4805-CV/TU ngày 29/9/2020 về việc triển khai thực hiện Kết luận số 82-KL/TW ngày 29/7/2020 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 30-NQ/TW ngày 12/3/2014 của Bộ Chính trị về tiếp tục sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của công ty nông, lâm nghiệp.

b) Từng cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động đề ra kế hoạch cụ thể, rõ ràng gắn với lộ trình thời gian thực hiện theo quy định, phù hợp với tình hình thực tế, sát với chức năng nhiệm vụ để thực hiện; định kỳ hàng năm tổng kết, đánh giá, rút kinh nghiệm, kịp thời bổ sung, điều chỉnh nhiệm vụ trọng tâm, giải pháp thực hiện để đạt được mục tiêu đề ra với hiệu quả cao nhất.

## **2. Nhiệm vụ cụ thể**

### **a) UBND các huyện, thị xã, thành phố**

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp để hoàn thành công tác giao đất lâm nghiệp, nhất là thực hiện giao diện tích đất đã thu hồi của các công ty nông, lâm nghiệp cho người dân sử dụng và giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo liên quan đến đất lâm nghiệp. Xử lý nghiêm các cán bộ, đảng viên có sai phạm trong quá trình thực hiện chính sách đất lâm nghiệp.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc quản lý, sử dụng đất của UBND cấp xã, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư trong quản lý, sử dụng đất lâm nghiệp để kịp thời phát hiện, xử lý các trường hợp vi phạm pháp luật về quản lý, sử dụng đất lâm nghiệp hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý theo đúng quy định của pháp luật.

- Rà soát lại công tác giao đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các hộ gia đình, cá nhân, đảm bảo việc giao đất đúng đối tượng, tổng diện tích đất được giao và được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng (GCNQSD) đất lâm nghiệp phù hợp với mức bình quân chung của xã (*thời gian thực hiện: năm 2021-2023*); hoàn thành công tác giao đất, cấp GCNQSD đất lâm nghiệp, kể cả diện tích đã thu hồi của các nông, lâm trường giao cho địa phương để phân chia cho Nhân dân (*thời gian thực hiện: năm 2021*). Rà soát quỹ đất giao cho Nhân dân sản xuất, ưu tiên lập phương án giao đất cho cộng đồng dân cư để tự chủ trong quản lý, khai thác, sử dụng đất lâm nghiệp. Không cấp GCNQSD đất đối với những trường hợp lấn, chiếm sau ngày 01/7/2014; trường hợp phát hiện cơ quan, cá nhân nào xác nhận, đề nghị cấp GCNQSD đất đối với diện tích do lấn, chiếm có nguồn gốc từ đất, rừng của các công ty nông, lâm nghiệp thì phải cương quyết xử lý.

- Xây dựng kế hoạch, tập trung kiên quyết xử lý, giải quyết dứt điểm tình trạng tranh chấp, lấn, chiếm đất lâm nghiệp, đặc biệt là những vụ việc đông người, liên quan đến đồng bào dân tộc thiểu số, đất lâm nghiệp đã được Nhà nước giao cho các công ty nông, lâm nghiệp thuê và hỗ trợ việc giải quyết thu



hồi đất diện tích đất đang bị người dân lấn, chiếm sử dụng trái phép; không để hình thành “điểm nóng” gây phức tạp về an ninh, trật tự trên địa bàn. Cương quyết xử lý nghiêm các trường hợp cố tình vi phạm pháp luật, đặc biệt là tình trạng lấn, chiếm, chuyển nhượng, chuyển mục đích trái pháp luật; bảo đảm việc thực thi pháp luật được nghiêm minh và mang tính ổn định, lâu dài, không để tái diễn tình trạng lấn, chiếm đất lâm nghiệp. Tăng cường công tác hòa giải tranh chấp đất lâm nghiệp khi vụ việc mới hình thành tại cơ sở (*thời gian thực hiện: năm 2021 tập trung chỉ đạo giải quyết, đến năm 2022 cơ bản dứt điểm được các vụ việc khiếu nại, tranh chấp đồng người liên quan đến đất lâm nghiệp và tình trạng lấn chiếm đất lâm nghiệp*).

### **b) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

- Tăng cường tham mưu cho UBND tỉnh thực hiện chức năng quản lý Nhà nước về rừng và đất lâm nghiệp, xác lập việc chuyển đổi cơ cấu 03 loại rừng (*đặc dụng, phòng hộ, sản xuất*) đảm bảo phù hợp với quy hoạch lâm nghiệp quốc gia và nhu cầu sử dụng đất giai đoạn 2021-2030 của tỉnh; có phương án cụ thể giải quyết những trường hợp đất người dân sản xuất ổn định trong diện tích quy hoạch rừng phòng hộ (*thời gian thực hiện: năm 2021-2022*). Tiếp tục sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của các công ty lâm nghiệp theo tinh thần Nghị quyết số 30-NQ/TW của Bộ Chính trị khóa XI.

- Chỉ đạo các Công ty nông, lâm nghiệp, Ban Quản lý rừng phòng hộ tỉnh quản lý chặt chẽ diện tích đất, rừng được giao, thuê, sử dụng đất đúng mục đích; bên cạnh đó cần bố trí kinh phí, nhân lực để thường xuyên kiểm tra, phát hiện việc lấn, chiếm đất; khẩn trương hoàn thành việc rà soát, đo đạc xác định diện tích đất lâm nghiệp quy hoạch phòng hộ nhưng người dân đang sử dụng trong lâm phần quản lý; đẩy nhanh tiến độ trồng rừng tập trung và đường băng xanh cản lửa kết hợp phân định ranh giới giữa các loại rừng.

- Nghiên cứu đổi mới cơ chế quản lý và hình thức tổ chức phù hợp để thúc đẩy ứng dụng nhanh và có hiệu quả khoa học công nghệ vào công tác quản lý, sử dụng đất lâm nghiệp, trong đó chú trọng đào tạo cho cộng đồng dân cư, hộ gia đình, cá nhân tại địa phương để trực tiếp quản lý, sử dụng, khai thác đất lâm nghiệp có hiệu quả; tạo động lực thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế, phân bổ lao động và dân cư. Triển khai dự án trồng rừng gỗ lớn, bản địa, từng bước thay đổi cây keo. Ngoài ra, nghiên cứu cơ chế, chính sách để hạn chế tối đa việc thu mua gỗ keo dưới 07 năm tuổi.

- Chủ trì, phối hợp Sở Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra UBND cấp huyện trong việc giao, cho thuê rừng trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

### **c) Sở Tài nguyên và Môi trường**

- Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất. Thực hiện việc giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất theo thẩm quyền và phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được



phê duyệt; đối với đất lâm nghiệp phải được thực hiện thống nhất và đồng bộ theo quy định của Luật Lâm nghiệp; kiểm soát chặt chẽ việc chuyển mục đích sử dụng đất rừng phòng hộ sang sử dụng vào mục đích khác.

- Theo dõi, đôn đốc việc đo đạc bản đồ địa chính đất lâm nghiệp, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lâm nghiệp của các huyện, thị xã, thành phố.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND các huyện, thị xã, thành phố rà soát diện tích đất lâm nghiệp của các nông, lâm trường, công ty nông, lâm nghiệp được giao, cho thuê nhưng sử dụng không hiệu quả để tham mưu UBND tỉnh quyết định thu hồi bàn giao lại cho địa phương quản lý.

- Phối hợp Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đẩy nhanh tiến độ điều tra, đo đạc, xây dựng hồ sơ quản lý, phân định, đánh mốc ranh giới các loại rừng trên bản đồ và thực địa đến đơn vị hành chính cấp xã; ranh giới lâm phận quốc gia và ranh giới quản lý rừng của các chủ rừng.

- Phối hợp, hướng dẫn các địa phương trong việc rà soát lại công tác giao đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các hộ gia đình, cá nhân; tham mưu, hướng dẫn giải quyết các trường hợp tranh chấp, khiếu nại, tố cáo và trình trạng lán, chiếm liên quan đến đất lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Chỉ đạo Văn phòng Đăng ký đất đai, chi nhánh các huyện, thị xã, thành phố cung cấp dữ liệu đất đai cho Hạt Kiểm lâm sở tại để tạo sự thống nhất chung trong số liệu giữa các ngành trong việc quản lý, sử dụng đất lâm nghiệp.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra đối với các tổ chức, đơn vị trong công tác quản lý, sử dụng đất lâm nghiệp được nhà nước giao, cho thuê đất để kịp thời phát hiện, xử lý các trường hợp vi phạm pháp luật về quản lý, sử dụng đất lâm nghiệp theo đúng quy định của pháp luật về đất đai.

#### **d) Các Sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư**

Phối hợp với các sở, ngành liên quan hướng dẫn các công ty nông, lâm nghiệp tiếp tục sắp xếp, đổi mới nâng cao hướng hoạt động. Bố trí kinh phí theo nhu cầu cho công ty TNHH MTV lâm nghiệp Ba Tô, Ban Quản lý rừng phòng hộ tỉnh để tổ chức thực hiện công tác kiểm tra, phát hiện việc lán, chiếm đất; đồng thời mua sắm các trang thiết bị bảo đảm đáp ứng yêu cầu phục vụ công tác quản lý rừng. Cân đối, bố trí kinh phí đầu tư trồng rừng tập trung và đường băng xanh cản lửa kết hợp phân định ranh giới giữa các loại rừng.

#### **đ) Thanh tra tỉnh**

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra đối với các tổ chức, cá nhân, cộng đồng dân cư trong công tác quản lý, sử dụng đất lâm nghiệp; xác định rõ trách nhiệm để xử lý nghiêm các vi phạm trong quản lý, sử dụng đất lâm nghiệp có nguồn gốc từ các nông lâm trường, ban quản lý rừng và các tổ chức, cá nhân; xử lý thu hồi tài sản, tài chính theo quy định của pháp luật.



**e) Sở Thông tin và Truyền thông, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, Báo Quảng Ngãi**

Tiếp tục tuyên truyền sâu rộng các chính sách, pháp luật của Nhà nước trong công tác quản lý sử dụng đất lâm nghiệp và giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo trên địa bàn tỉnh.

**f) Các công ty nông, lâm nghiệp và Ban Quản lý rừng phòng hộ tỉnh**

Đối với các công ty nông, lâm nghiệp và Ban Quản lý rừng phòng hộ tỉnh được giao đất, giao rừng, cho thuê đất và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất có trách nhiệm quản lý chặt chẽ diện tích đất được giao, thuê, sử dụng đất đúng mục đích; bên cạnh đó cần bố trí kinh phí, nhân lực để thường xuyên kiểm tra phát hiện việc lấn, chiếm đất để xử lý kịp thời. Tiếp tục thực hiện nghiêm túc Nghị quyết số 30-NQ/TW ngày 12/3/2014 của Bộ Chính trị, Kết luận số 82-KL/TW ngày 29/7/2020 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết 30. Sắp xếp kiện toàn bộ máy và nguồn nhân lực, đồng thời quan tâm mua sắm các trang thiết bị để bảo đảm đáp ứng yêu cầu phục vụ công tác quản lý rừng và đất lâm nghiệp.

Yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương nghiêm túc thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- TT Tỉnh ủy (b/cáo);
- TT HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- VPUB: PCVP(NN), CBTH;
- Lưu: VT, NN-TNph58.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Trần Phước Hiền**